

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B2LX**

Năm học: **22-23**

Mã MH/MĐ: **MH02231**

Học kỳ: **02**

Tên MH/MĐ: **Tin học**

Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2253403023018	Thái Quỳnh Anh	03/05/2007	0	0.0	0.0	0.0	0.0
2	2253403023020	Lê Ngọc Duyên	14/06/2005	7	8.0	9.0		8.5
3	2253403023021	Trần Hoàng Đức	12/02/2007	9	9.0	9.5		9.3
4	2253403023022	Lương Huỳnh Ngọc Hân	30/10/2007	0	0.0	0.0	0.0	0.0
5	2253403023023	Lê Hồng Diễm Hương	21/10/2007	10	9.0	9.5		9.4
6	2253403023024	Nguyễn Kim Khánh	17/11/2007	0	0.0	0.0	0.0	0.0
7	2253403023025	Lâm Thị Ngọc Kiều	10/01/2007	0	0.0	0.0	0.0	0.0
8	2253403023028	Trương My My	09/01/2007	0	0.0	0.0	0.0	0.0
9	2253403023029	Võ Thị Kim Ngân	30/04/2007	0	0.0	0.0	0.0	0.0
10	2253403023030	Võ Thị Tuyết Ngân	13/11/2007	0	0.0	0.0	0.0	0.0
11	2253403023032	Nguyễn Thị Quỳnh Như	22/06/2007	0	0.0	0.0	0.0	0.0
12	2253403023033	Nguyễn Hoàng Phương Trinh	20/07/2007	8	8.5	9.8		9.2
13	2253403023034	Nguyễn Lê Hồng Tươi	20/02/2007	9	9.0	8.3		8.6
14	2253403023035	Lê Thị Kim Tuyền	23/08/2007	0	0.0	0.0	0.0	0.0
15	2253403023036	Phạm Thị Mỹ Vân	02/09/2007	0	0.0	0.0	0.0	0.0
16	2253403023037	Đoàn Thảo Vy	22/05/2007	0	0.0	0.0	0.0	0.0
17	2253403023038	Phạm Kim Vy	26/04/2007	0	0.0	0.0	0.0	0.0
18	2253403023039	Trần Kim Ý	31/12/2007	0	0.0	0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 16 tháng 8 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Cao Hồng Ngoan